

10.何でも持ち込める入試

来春の私立大学入試で、試験場に辞書や参考書などを持ち込んでもよいとする大学が現れた。「何でも持ち込んでよい」とする大学もあり、教科書、ノートなど一冊に限るところもある。暗記力を重視しがちな入試を改め、理解力や応用力を試すためだという。「参考書などを能率よく利用するのも能力のうち」という考えらしい。

単語リスト：

何でも(なんでも) Bất cứ điều gì	参考書 (さんこうしょ) Sách tham khảo	改め(あらため) Thay đổi
持ち込める(もちこめる) Có thể mang vào	現れた(あらわれた) Đã xuất hiện	理解力(りかいりょく) Khả năng hiểu biết
入試(にゅうし) Kỳ thi đầu vào	教科書 (きょうかしょ) Sách giáo khoa	応用力(おうようりょく) Khả năng ứng dụng
来春(らいしゅん) Mùa xuân tới	ノート Vở, sổ	試す(ためす) Kiểm tra
私立大学(しりつだいがく) Đại học dân lập	一冊(いっさつ) Một cuốn sách	能率よく(のうりつよく) Hiệu quả
試験場(しけんじょう) Địa điểm thi	限る (かぎる) Giới hạn	利用する(りようする) Lợi dụng, áp dụng
辞書 (じしょ) Từ điển	暗記力(あんきりょく) Khả năng ghi nhớ	能力(のうりょく) Năng lực
	重視しがち(じゅうししがち) Có xu hướng chú trọng	